

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUẦN GIÁO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-TTr

Tuần Giáo, ngày tháng 6 năm 2021

V/v báo cáo rà soát các cuộc  
thanh tra kinh tế - xã hội và thực  
hiện các kiến nghị của Kiểm  
toán Nhà nước năm 2020 và 04  
tháng đầu năm 2021

Kính Gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện.

*Thực hiện Công văn số 1950/UBND-NC ngày 25/6/2020 của UBND tỉnh Điện Biên về việc báo cáo rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2020 và 04 tháng đầu năm 2021.*

Để có số liệu xây dựng báo cáo, UBND huyện yêu cầu:

**1.** Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo chức năng, nhiệm vụ thực hiện rà soát, tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2020 và 04 tháng đầu năm 2021 tại cơ quan, đơn vị mình đảm bảo đầy đủ các nội dung theo đề cương và các phụ biểu gửi kèm theo Quyết định số 885-QĐ/TU ngày 18/6/2021 của Tỉnh ủy, gửi về Thanh tra huyện (*gửi bản điện tử qua địa chỉ email: thanhtratuangiao334@gmail.com*) và Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện trước **ngày 05/7/2021**. Trong đó:

- Tổ chức rà soát, xây dựng báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra do Thanh tra tỉnh, UBND huyện, Thanh tra sở, ngành ban hành và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước ban hành đã được UBND tỉnh, UBND huyện chỉ đạo thực hiện từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/4/2021.

- Đối với các kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tồn đọng từ năm 2019 trở về trước yêu cầu báo cáo rõ những văn bản (*nếu có*), các biện pháp đã triển khai, kết quả và những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện, nguyên nhân và hướng giải quyết đối với những nội dung còn tồn đọng.

*Lưu ý: Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo, đồng thời gửi kèm theo bản sao các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán phải thực hiện và tài liệu minh chứng kết quả thực hiện.*

**2.** Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước ban hành trong năm 2020 và 04 tháng đầu năm 2021; nội dung kiến nghị còn tồn đọng từ năm 2019 trở về trước theo Báo cáo số 133/BC-UBND ngày 17/3/2021 của UBND huyện, gửi Thanh tra huyện trước **ngày 06/7/2021** để tổng hợp báo cáo chung.

**3.** Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện chủ động đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo chung của huyện và gửi về Văn phòng HĐND-UBND trước **ngày 08/7/2021**.

Nhận được Công văn này, yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc gì đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ trực tiếp với Thanh tra huyện (*qua số điện thoại 0215862334*) để phối hợp thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Văn Đức**

## **ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

### **Kết quả rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2019**

*(Kèm theo văn bản số /UBND-TTr ngày /6/2020 của UBND huyện)*

#### **I. Công tác tổ chức triển khai thực hiện Hướng dẫn rà soát**

1. Khái quát tình hình, đặc điểm có liên quan của đơn vị trong tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý đối với các kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước tại địa phương năm 2019.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Hướng dẫn rà soát các kết luận thanh tra kinh tế - xã hội của thanh tra tỉnh, thanh tra sở, ngành, thanh tra huyện; các kết luận và kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Bộ ngành và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

#### **II. Kết quả rà soát**

##### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền**

1.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, việc ban hành văn bản chỉ đạo những đơn vị có liên quan về thực hiện các kết luận, kiến nghị nêu trong kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (Số lượng văn bản/số vụ việc)

1.2. Việc phân công theo dõi, đôn đốc, kiểm tra; Số lần đôn đốc, kiểm tra và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị được nêu trong kết luận thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước.

##### **2. Kết quả thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, xử lý các kết luận, kiến nghị, quyết định của cấp có thẩm quyền**

2.1. Tổng số các cuộc thanh tra, và số kiến nghị của cơ quan thanh tra kiểm toán

- Tổng số cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội do Thanh tra tỉnh, Thanh tra huyện, Thanh tra sở, ngành thực hiện tại đơn vị;

- Số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đơn vị thực hiện;

- Số kiến nghị Thanh tra Chính phủ đối với các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo và các bộ, ngành Trung ương hướng dẫn thực hiện đối với địa phương về xử lý sau thanh tra, kiểm toán năm 2019 (nếu có).

2.2. Tổng số sai phạm về kinh tế, sai phạm của tổ chức, cá nhân được phát hiện qua các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội đã được các cơ quan phát hiện và xử lý theo thẩm quyền tại đơn vị

- Tổng số sai phạm về kinh tế (sai phạm về tiền, về đất đai, sai phạm khác..)

- Tổng số các tổ chức, cá nhân có sai phạm; Kết luận xử lý (hình thức xử lý về đảng, chính quyền, kinh tế..)

2.3. Tổng số kiến nghị của các Đoàn thanh tra, Kiểm toán đối với các sai phạm đã được phát hiện tại đơn vị

- Số kiến nghị xử lý hành chính
- Số kiến nghị chuyển Cơ quan điều tra (báo cáo rõ nội dung từng vụ việc và kiến nghị của Đoàn thanh tra, Kiểm toán).
- Số kiến nghị khác.
- Số kiến nghị đã thực hiện.
- Số kiến nghị chưa thực hiện (nêu rõ từng kiến nghị chưa thực hiện, lý do chưa thực hiện)

2.4. Tổng số các kết luận về thanh tra của cơ quan, người có thẩm quyền (gọi chung là kết luận thanh tra); kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đối với các sai phạm đã được Đoàn thanh tra, kiểm toán phát hiện và kiến nghị

- Số sai phạm, kiến nghị xử lý của kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước đã được chỉ đạo thực hiện.
- Số sai phạm, kiến nghị không được chấp nhận, chưa được kết luận (nêu rõ nội dung từng vụ việc và kiến nghị của Đoàn thanh tra, kiểm toán không được chấp nhận, chưa được kết luận, lý do)
- Số kết luận, kiến nghị đã thực hiện.
- Số kết luận, kiến nghị chưa thực hiện (nêu rõ nội dung từng vụ việc và kết luận, kiến nghị chưa thực hiện, lý do)

2.5. Tổng số quyết định xử lý của cơ quan và người có thẩm quyền đối với các đề nghị, kiến nghị, yêu cầu xử lý trong các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán, trong đó:

- Số quyết định xử lý hành chính.
- Số quyết định chuyển Cơ quan điều tra.
- Số quyết định xử lý khác.
- Các đề nghị, kiến nghị, yêu cầu xử lý trong các kết luận thanh tra, kiến nghị kiểm toán không được chấp nhận, chưa được cơ quan và người có thẩm quyền ra quyết định xử lý (báo cáo rõ từng vụ việc).
- Số quyết định đã thực hiện.
- Số kiến nghị chưa thực hiện (nêu rõ từng kiến nghị chưa thực hiện, lý do chưa thực hiện)

2.6. Kết quả xử lý cụ thể theo quyết định xử lý của cơ quan và người có thẩm quyền

2.6.1. Xử lý về hành chính

- Tổng số quyết định hành chính đã thực hiện, trong đó:
  - + Đã xử lý kỷ luật cán bộ (số vụ việc; Số tập thể, cá nhân; Hình thức xử lý về đảng, chính quyền và xử lý khác).
  - + Kiểm điểm rút kinh nghiệm (số tập thể, cá nhân)
- Số quyết định xử lý hành chính chưa thực hiện (báo cáo rõ nội dung từng vụ việc và quyết định xử lý hành chính chưa thực hiện, lý do chưa thực hiện)

2.6.2. Xử lý về kinh tế

- Tổng số tiền, đất đai, tài sản kiến nghị thu hồi, trong đó:
  - + Thu hồi tiền;
  - + Thu hồi đất;
  - + Thu hồi tài sản khác;

- Số đã thu hồi (tiền, đất, tài sản khác)
- Số chưa thu hồi (báo cáo rõ lý do chưa thu hồi)
- Xử lý khác về kinh tế (giảm trừ quyết toán; Loại khỏi giá trị thanh toán...)

#### 2.6.3. Xử lý về hình sự (nếu có)

- Tổng số vụ việc, đối tượng có dấu hiệu tội phạm tham nhũng và tội phạm khác chuyển cơ quan điều tra, trong đó:

+ Đã khởi tố (vụ/bị can);

+ Không khởi tố (vụ/bị can);

+ Chuyển cơ quan điều tra khác để điều tra theo thẩm quyền;

- Tổng số vụ việc chưa chuyển cơ quan điều tra (vụ/đối tượng), lý do chưa chuyển.

*(Lưu ý báo cáo rõ lý do không khởi tố, chưa chuyển cơ quan điều tra)*

#### 2.6.4. Xử lý khác (nếu có)

2.7. Báo cáo kết quả xử lý số sai phạm kinh tế còn chưa thu hồi, khắc phục được đề cập trong báo cáo số 42-BC/BCS ngày 31/3/2020 về kết quả thực hiện kết luận thanh tra về KTXH và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước năm 2018 và các khoản còn tồn đọng từ năm 2018 về trước

**III. Nhận xét, đánh giá công tác thanh tra, kiểm toán và xử lý về thanh tra đối với các cuộc thanh tra về kinh tế - xã hội và thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước**

#### 1. Ưu điểm

#### 2. Hạn chế, vướng mắc, nguyên nhân

#### IV. Kiến nghị, đề xuất

---